TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 4 - 2021
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Đẳng

Ông Trịnh Hữu Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hên – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2020 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị C, sinh năm: 1989 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn Ph, sinh năm: 1984 (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Chí D, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam - chi nhánh huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

(Ông Nguyễn Chí D có đơn xin vắng mặt ngày 18/3/2021).

+ Ngân hàng thương mại cổ phần QĐ

Địa chỉ: Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đức – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Địa chỉ: Số 06, đường Cù Chính Lan, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền: bà Phạm Thị Trung Hà - chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Bà Phạm Thị Trung Hà ủy quyền cho ông Nguyễn Minh Thuận, bà Phạm Thị Kim An, ông Trịnh Bình Đẳng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn bà Võ Thị C trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2017 được sự đồng ý của gia đình hai bên bà và ông Huỳnh Văn Ph làm đám cưới và tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc và có một đứa con nhưng thời gian gần đây vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng; vợ chồng không có sự quan tâm nhường nhịn nhau, gia đình bên chồng khó khăn hà hiếp bà. Xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống không còn hạnh phúc nên bà Võ Thị C yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Văn Ph.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Võ Kim H, sinh ngày 24/8/2020 hiện do bà nuôi dưỡng. Tại phiên hòa giải ngày 23/11/2020 bà yêu cầu được nuôi con, yêu cầu ông Ph cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi con chung tròn 18 tuổi, cấp dưỡng một lần nay bà xác định lại bà vẫn yêu cầu nuôi con nhưng không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi.

Về tài sản chung: bà xác định tài sản chung sẽ tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Đối với khoản nợ tiền bộ Salong của ông Bền, đây là tài sản mua trả góp vì còn thiếu nên ông Bền đã lấy lại tài sản vợ chồng bà không còn nợ ông Bền nữa; đối với khoản nợ của Ngân hàng ông Ph tự nhận trả thì để ông Ph thanh toán với Ngân hàng.

-Tại các biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn ông Huỳnh Văn Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, thời gian chung sống đúng như bà Võ Thị C trình bày. Sau khi Tòa án hòa giải ngày 23/11/2020 vợ chồng ông không thể hàn gắn được nên ông đồng ý ly hôn với bà Võ Thị C.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Võ Kim H, sinh ngày 24/8/2020 hiện do bà C nuôi dưỡng. Do con còn nhỏ nên ông đồng ý giao con chung Huỳnh

Võ Kim H cho bà C nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Các tài sản chung của vợ chồng gồm 01 căn nhà tọa lạc tại ấp 1, xã Khánh Thuận, huyện U Minh; 01 mortor điện dùng để bơm nước vuông; 01 mortor điện dùng để bơm nước sinh hoạt; 01 cây, 01 bồn nước; 01 máy điều hòa. Đối với tài sản chung ông đồng ý giao lại cho bà C quản lý và sử dụng toàn bộ ông không yêu cầu.

Về nợ chung: Đối với khoản nợ tiền bộ Salong của ông Bền, đây là tài sản mua trả góp vì còn thiếu nên ông Bền đã lấy lại tài sản vợ chồng ông không còn nợ ông Bền nữa; vào tháng 6/2019 có vay của Ngân hàng quân đội số tiền 200.000.000 đồng, phương thức thanh toán hàng tháng mỗi tháng trả cho Ngân hàng 5.595.971 đồng, trả từ tháng 7/2019 đến nay, vay theo hình thức thấu chi của Ngân hàng thương mại cổ phần QĐ và khoản nợ thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông đứng tên vay Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam số tiền 90.000.000 đồng. Đối với hai khoản nợ này ông đồng ý tự thanh toán cho Ngân hàng không yêu cầu bà C thanh toán.

Tại công văn số 05/NHNo-UM ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam chi nhánh huyện U Minh thể hiện: ông Huỳnh Văn Ph có thế chấp quyền sử dụng đất mang tên Huỳnh Văn Ph vay số tiền gốc 90.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 01/02/2021 là 2.219.178 đồng. Do việc ly hôn giữa bà C và ông Ph không ảnh hưởng đến tài sản mà ông Ph thế chấp vay vốn tại Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam chi nhánh huyện U Minh và ông Ph đồng ý thanh toán nợ vay ngân hàng khi đến hạn nên Ngân hàng từ chối tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và không có yêu cầu.

Tại công văn số 10/MB-PQU ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ngân hàng thương mại cổ phần QĐ thể hiện: Về món nợ vay gốc còn lại 116.660.000 đồng của ông Huỳnh Văn Ph ký kết với Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 88919.19.717.3026315.TD ngày 25/6/2019. Ngân hàng thương mại cổ phần QĐ đồng ý theo phương thức thanh toán của ông Ph nên Ngân hàng thương mại cổ phần QĐ không khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Ph, bà C hoàn trả số tiền vay trong cùng vụ án này. Trường hợp có tranh chấp theo hợp đồng tín dụng trên thì sẽ khởi kiện ông Ph bằng vụ kiện khác.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu quan điểm:* Về thủ tục tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị C đối với ông Huỳnh Văn Ph; giao con chung tên Huỳnh Võ Kim H, sinh ngày 24/8/2020 cho bà Võ Thị C nuôi dưỡng; ông Huỳnh Văn Ph không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; bà Võ Thị C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; án phí các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Võ Thị C yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Văn Ph tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn, chia tài sản khi ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Chí D đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 18/3/2021; Đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần QĐ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Chí D.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị C và ông Huỳnh Văn Ph xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện vào năm 2017 âm lịch có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà Võ Thị C và ông Huỳnh Văn Ph là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Bà Võ Thị C xác định sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc và có một đứa con nhưng thời gian gần đây vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng; vợ chồng không có sự quan tâm nhường nhịn nhau, vợ chồng không thể hàn gắn nên bà Võ Thị C yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Văn Ph, ông Huỳnh Văn Ph xác định vợ chồng không thể tiếp tục chung sống do đó bà Võ Thị C yêu cầu ly hôn ông đồng ý ly hôn với bà Võ Thị C. Xét thấy, tại phiên tòa bà C và ông Ph đều xác định vợ chồng không thể hàn gắn nên đều đồng ý ly hôn. Từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà Võ Thị C và ông Huỳnh Văn Ph không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Võ Thị C ly hôn với ông Huỳnh Văn Ph.

[3] Về con chung: bà C và ông Ph xác định có 01 con chung tên Huỳnh Võ Kim H, sinh ngày 24/8/2020 hiện do bà C nuôi dưỡng. Xét thấy, bà C yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng và ông Ph cũng đồng ý giao con chung cho bà C nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà C giao con chung tên Huỳnh Võ Kim H, sinh ngày 24/8/2020 cho bà C tiếp tục nuôi dưỡng. Bà C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà C và ông Ph xác định tài sản chung của vợ chồng gồm 01 căn nhà tọa lạc tại ấp 1, xã Khánh Thuận, huyện U Minh; 01 mortor điện dùng để bơm nước vuông; 01 mortor điện dùng để bơm nước sinh hoạt; 01 cây, 01 bồn nước; 01 máy điều hòa. Xét thấy, bà C không yêu cầu chia tài sản chung, ông Ph đồng ý giao lại cho bà C quản lý và sử dụng toàn bộ ông không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung:

Đối với khoản nợ tiền bộ Salong của ông Bền 30.000.000 đồng, bà C và ông Ph xác định đây là tài sản mua trả góp vì còn thiếu tiền nên ông Bền đã lấy lại tài sản vợ chồng ông bà không còn nợ ông Bền. Tại biên bản làm việc với ông Trần Văn Bền ngày 24/02/2021 ông Bền cũng xác định vợ chồng bà C và ông Ph không

còn nợ tiền Salong của ông, ông yêu cầu Tòa án không đưa ông vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với khoản nợ vay của Ngân hàng quân đội số tiền 200.000.000 đồng, phương thức thanh toán hàng tháng mỗi tháng trả cho Ngân hàng 5.595.971 đồng, trả từ tháng 7/2019 đến nay, vay theo hình thức thấu chi của Ngân hàng thương mại cổ phần QĐ. Xét thấy đối với khoản vay này ông Ph đồng ý tự thanh toán cho cho Ngân hàng thương mại cổ phần QĐ; Ngày 08/3/2021 Ngân hàng thương mại cổ phần QĐ có văn bản số 10/MB-PQU thể hiện không có yêu cầu độc lập yêu cầu bà C và ông Ph trả nợ, trường hợp có tranh chấp thì sẽ khởi kiện ông Ph bằng vụ kiện khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét trong cùng vụ án này. Trường hợp giữa các đương sự xảy ra tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ kiện khác.

Đối với khoản nợ vay Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam số tiền 90.000.000 đồng. Xét thấy, ông Ph xác định đây là khoản vay ông Ph thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Huỳnh Văn Ph để vay Ngân hàng nên ông đồng ý tự thanh toán cho Ngân hàng không yêu cầu bà C thanh toán và Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam cùng có văn bản số 05/NHNo-UM ngày 05/02/2021 thể hiện do việc ly hôn của bà C và ông Ph không ảnh hưởng đến tài sản ông Ph thế chấp tại Ngân hàng nên Ngân hàng từ chối tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong cùng vụ án này. Trường hợp giữa các đương sự xảy ra tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ kiện khác.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch bà Võ Thị C phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Võ Thị C xin ly hôn với ông Huỳnh Văn Ph.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Huỳnh Võ Kim H, sinh ngày 24/8/2020 cho bà Võ Thị C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông Huỳnh Văn Ph không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Bà C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch bà Võ Thị C phải chịu 300.000 đồng. Bà Võ Thị C đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006008 ngày 28/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được thực hiện niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn U Minh, huyện U Minh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Mộng Chi